

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:131/2021/HS-ST
Ngày 09/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính, Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 127/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2020/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn H** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú : thôn Hậu, xã N Nh, thành phố N B, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12 ; Nghề nghiệp: Quản đốc Công ty TNHH gỗ Tài Anh; Con ông: Đinh Văn H (đã chết), con bà : Hà Thị P, sinh năm 1942; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai ; Vợ : Phạm Thị H, sinh năm 1993, có hai con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lê Kim Tr** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT và nơ cư trú: phố Phong Đoàn, phường N Ph, thành phố N B tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Lê Thanh L, sinh năm 1961; Con bà:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1991. Có 03 con lớn sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Lê Xuân B** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: xã Sơn Kim 1, huyện H, tỉnh H T

Nơi cư trú: Ngõ 39, đường Lý Nhân Tông, phố Ph, phường N B, thành phố N B, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa : 9/12 ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Lê Thanh S, sinh năm 1957; Con bà: Võ Thị Đ, sinh năm 1961. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ : Trần Thị Phương Th, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên : **Bùi Văn D** (tên gọi khác: không), sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: xóm 11, xã Gi S, huyện Gi V, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa : 9/12 ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Bùi Văn Ng (đã chết); Con bà: Trần Thị C, sinh năm 1949. Bị cáo là con thứ tám trong gia đình có 08 anh chị em. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 09/2/2020, Công an xã Gia Sinh huyện Gia Viễn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “ sử dụng các loại pháo mà không được phép” .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên : **Lê Xuân Q** (tên gọi khác: không), sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: phố Phong Đoàn, phường N Ph, thành phố N B, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa : 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Lê Quốc L, sinh năm 1954; Con bà: Đỗ Thị Th, sinh năm 1956. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có ba anh em. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên : **Nguyễn Bá Q** (tên gọi khác: không), sinh năm 1988

ĐKNKTT: thôn Trung Đồng, xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ; Nơi cư trú: số nhà 487, đường Trần Hưng Đạo, phố Khánh Minh, phường N Kh, thành phố N B, tỉnh N B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Văn hóa : 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Nguyễn Bá L (đã chết); Con bà: Lê Thị Nh, sinh năm 1960. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em. Vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1991, có hai con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

7. Họ và tên : **Phạm Văn H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1982

ĐKNKTT và nơi cư trú : ngõ 199, đường Hai Bà Trưng, phố Đ Ph, phường N B, thành phố N B, tỉnh Ni B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa : 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Phạm Hồng Th; sinh năm 1947, con bà : Đỗ Thị H, sinh năm 1955. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh em. Vợ: Tống Thị Thu H, sinh năm 1984, có ba con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021 đến ngày 01/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- anh Đỗ Văn L, sinh năm 1971.

(Người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H có mối quan hệ quen biết với nhau. Trưa ngày 29/10/2021, H, B, D, Q, Q, H cùng ăn uống tại xưởng gỗ của Tr tại phố Phong Đoài, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, H nói uống rượu xong thì làm tý đi. Tr, B, D, Q, Q, H hiểu ý là H rủ cả nhóm đánh bạc được thua bằng tiền nên đồng ý. Sau đó H lấy bộ tứ lơ khơ ở bàn uống nước rồi cả nhóm ngồi tại phòng bếp tầng 1 nhà Tr để đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền. H, Tr, Bình, D, Q, Q, H thống

nhất cách chơi như sau: sử dụng bộ tứ lơ khơ 36 lá bài gồm từ bộ A đến bộ 9, mức cược trống cửa thấp nhất là 10.000 đồng; nếu ai được 10 điểm sẽ cầm chương ván tiếp theo và sẽ được nhân đôi số tiền đặt cược, nếu ai được Sáp là ba quân bài cùng bộ giống nhau thì sẽ được nhân ba số tiền đặt cược, nếu ai được Đồng hoa là ba quân bài tính tiền cùng chất thì sẽ được nhân 4 lần số tiền cược. Trước khi đánh bạc Hà Văn H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, Lê Kim Tr sử dụng 901.000 đồng để đánh bạc, Lê Xuân B sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc, Bùi Văn D sử dụng 1.901.000 đồng để đánh bạc, Lê Xuân Q sử dụng 950.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Bá Q sử dụng 300.000 đồng, Phạm văn H sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền cả bảy đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.002.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an phường Ninh Phong thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu 01 bộ tứ lơ khơ 36 lá bài cùng số tiền 7.002.000 đồng của các đối tượng. Ngoài ra còn thu giữ 01 ví màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng của Lê Kim Tr; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71 màu xanh của Bùi Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen của Phạm Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của Hà Văn H; 01 ví da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh của Lê Xuân Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A94 màu đen của Nguyễn Bá Q .

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 05/QĐ-VKS ngày 23/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H về tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa các bị cáo H, Tr, B, D, Q, Q, H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, phạt tiền các bị cáo: Hà Văn H từ 24.000.000 đồng đến 26.000.000 đồng; bị cáo Lê Xuân B và Bùi Văn D mỗi bị cáo bị phạt tiền từ 22.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng. Các bị cáo Lê Kim Tr, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H phạt tiền mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng .

2. Xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ là phương tiện dùng để phạm tội. Tịch thu 02 chiếc ví da không còn giá trị sử dụng .

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H không có ý kiến đề nghị gì .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của từng bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được. Đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, tại gia đình nhà bị cáo Lê Kim Tr, các bị cáo Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê

Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức “ Ba cây” mục đích sát phạt nhau bằng tiền, đến 14 giờ 30 phút thì bị Tổ công tác Công an phường Ninh Phong bắt quả tang, thu giữ của các bị cáo số tiền 7.002.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy:

Các bị cáo đều có quan hệ bạn bè, quen biết nhau.Tuy không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước trong việc rủ nhau chơi “ Ba cây” mà chỉ do bột phát khi các bị cáo đang ở nhà bị cáo Trường, thì bị cáo Hà khởi xướng và sẵn có bộ bài tú lơ khơ trong nhà Trường, các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc và sát phạt nhau bằng hình thức chơi ba cây ăn tiền. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội để phân hóa vai trò của các bị cáo nhằm quyết định mức hình phạt tương xứng. Cụ thể :

Bị cáo Hà Văn H: là người chủ mưu, rủ rê lôi kéo các bị cáo khác chơi đánh bạc bằng hình thức Ba cây, bị cáo còn là người chủ động trải chiếu ngồi và lấy bộ bài có sẵn trong nhà Trường để mọi người cùng chơi. Trước khi chơi bài, bị cáo có số tiền 300.000 đồng và sử dụng hết số tiền này cho việc đánh bạc, khi bị bắt bị cáo đang thua số tiền 230.000 đồng và còn lại 70.000 đồng. Do vậy, bị cáo H phải chịu trách nhiệm với vai trò đầu vụ và là người chủ mưu.

Đối với các bị cáo Lê Xuân B và Bùi Văn D : là các bị cáo có số tiền sử dụng để đánh bạc nhiều nhất trong các bị cáo. Bị cáo Lê Xuân B có 2.500.000 đồng, bị cáo Bùi Văn D có 1.901.000 đồng, các bị cáo sử dụng hết số tiền đang có vào việc đánh bạc. Khi bị bắt bị cáo B đang hoà, còn bị cáo D đang thắng 160.000 đồng; Bị cáo Bùi Văn D có nhân thân xấu, đã một lần bị xử phạt hành chính. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để tránh lặp lại các hành vi tương tự.

Đối với các bị cáo Lê Kim Tr, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Qu, Phạm Văn H khi được bị cáo H rủ rê chơi bạc, lẽ ra các bị cáo nên ngăn cản, thì lại đồng ý và hưởng ứng cùng các bị cáo khác sử dụng luôn địa điểm nhà bị cáo Tr để chơi bạc. Dù chỉ nghĩ là chơi vui, nhưng hành vi đánh bạc bị pháp luật cấm, nên dù bị cáo Trường không thu và các bị cáo khác không phải nộp bất kỳ khoản tiền hồ, tiền chiếu...

nào, nhưng cũng cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, phù hợp và ngang nhau để răn đe phòng ngừa chung.

Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội: các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây với mục đích sát phạt nhau bằng tiền, thu lợi cho bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, mà trực tiếp xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh vì cờ bạc là tệ nạn của xã hội. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và trong độ tuổi lao động, còn trẻ, có công việc, nhưng thấy việc đánh bạc may rủi có thể đem lại thu nhập mà không cần lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội và các hành vi tương tự. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không ai có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền đánh bạc không lớn, động cơ mục đích phạm tội giản đơn do vậy áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[4]Về xử lý vật chứng : áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng là công cụ phạm tội gồm : số tiền 7.002.000 đồng thu giữ của các bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng

- 02 chiếc ví thu của Lê Xuân Q và Lê Kim Tr tịch thu tiêu hủy.

[5] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điều 35 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn H, Lê Kim Tr, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Phạt tiền bị cáo Hà Văn H 25.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Phạt tiền các bị cáo: Bùi Văn D và bị cáo Lê Xuân B mỗi bị cáo 23.000.000 đồng (Hai ba triệu đồng); phạt tiền các bị cáo Lê Kim Tr, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp khác: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.002.000 đồng (Bảy triệu không trăm linh hai nghìn đồng) hiện gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình (theo ủy nhiệm chi ngày 30/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình) và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và hai ví da (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình ngày 29/11/2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Hà Văn Hà, Lê Kim Trường, Lê Xuân B, Bùi Văn D, Lê Xuân Q, Nguyễn Bá Q, Phạm Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Nơi cư trú của các bị cáo;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

